

Số: 02./NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-TTKĐ ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ nhận xét nghiên cứu Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh của các thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục ngày 18 tháng 3 năm 2017;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá của đại diện lãnh đạo Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, báo cáo kết quả đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài ngày 18 tháng 3 năm 2017;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại phiên họp của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục cấp cơ sở của Đoàn đánh giá ngoài Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng đúng quy trình, quy định, đảm bảo tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 50 trên tổng số 61 tiêu chí (chiếm 81,97%), trong đó tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất một tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục 1).


Điều 2: Kiến nghị Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng giáo dục cho giai đoạn đánh giá tiếp theo (2016 – 2020) (Phụ lục 2).



Điều 3. Đối chiếu với Điều 27 của Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thống nhất công nhận Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp cơ sở giáo dục và kiến nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh xem xét cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Nghị quyết này đã được các thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thông qua tại kỳ họp ngày 18 tháng 3 năm 2017.

Nơi nhận:

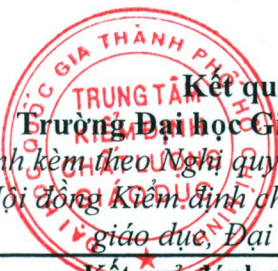
- Trường ĐH Giao thông Vận tải Tp.HCM;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (11);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG




Nguyễn Hội Nghĩa





PHỤ LỤC 1

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số QL./NQ-HĐKĐCLGD ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 1		Tiêu chuẩn 6	
Tiêu chí 1.1	Đạt	Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt	Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chuẩn 2		Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt	Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt	Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt	Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt	Tiêu chí 6.7	Chưa đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt	Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 2.6	Đạt	Tiêu chí 6.9	Đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt	Tiêu chuẩn 7	
Tiêu chuẩn 3		Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt	Tiêu chí 7.2	Chưa đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt	Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt	Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt	Tiêu chí 7.5	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt	Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt	Tiêu chí 7.7	Đạt
Tiêu chuẩn 4		Tiêu chuẩn 8	
Tiêu chí 4.1	Chưa đạt	Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt	Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Chưa đạt	Tiêu chí 8.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Đạt	Tiêu chuẩn 9	
Tiêu chí 4.5	Đạt	Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt	Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 4.7	Chưa đạt	Tiêu chí 9.3	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 5		Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 5.1	Chưa đạt	Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt	Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt	Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt	Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 5.5	Đạt	Tiêu chí 9.9	Đạt
Tiêu chí 5.6	Chưa đạt	Tiêu chuẩn 10	
Tiêu chí 5.7	Đạt	Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt	Tiêu chí 10.2	Đạt
		Tiêu chí 10.3	Đạt

1/2

**PHỤ LỤC 2**
Kiểm nghị cải thiện chất lượng giáo dục
Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) trực thuộc Bộ Giao thông vận tải, là trường đại học đa ngành thuộc lĩnh vực giao thông vận tải lớn nhất ở khu vực phía Nam. Trường có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho các ngành giao thông vận tải như hàng hải, đường bộ, đường sông, đường sắt.

Trong những năm qua, Trường đã giữ vững được vị thế trong lĩnh vực giao thông vận tải với những thành tích nổi bật như Huân chương Độc lập hạng ba (năm 2013), Huân chương Lao động hạng Nhất (2009), Huân chương lao động hạng III (năm 1998) và nhiều cờ thi đua của Chính phủ, bằng khen của Bộ, Ngành, địa phương và Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam. Trong giai đoạn được đánh giá, Trường có những điểm mạnh nổi bật như sau:

Sứ mạng của Trường được tuyên bố chính thức, phổ biến công khai, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường và gắn kết với yêu cầu phát triển của ngành Giao thông vận tải cũng như chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước. Cơ cấu tổ chức của Trường được thực hiện theo quy định của Điều lệ trường đại học, có sự điều chỉnh theo yêu cầu phát triển. Hệ thống văn bản tổ chức và quản lý cấp trường khá đầy đủ và được thực hiện triển khai phổ biến trong Trường bằng nhiều hình thức khác nhau; việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 đã góp phần chuẩn hóa các văn bản quy định. Chương trình đào tạo được xây dựng có tham khảo chương trình đào tạo quốc tế. Trường có chương trình huấn luyện thuyền viên và chứng chỉ được Hiệp hội Hàng hải quốc tế công nhận. Trường có chính sách nâng cao chất lượng đội ngũ, quy trình tuyển dụng, quy hoạch và bổ nhiệm nhân sự rõ ràng. Các hoạt động phong trào thu hút nhiều sinh viên tham gia và đạt được nhiều bằng khen của các cấp. Hoạt động kết nạp Đảng viên được triển khai hiệu quả, tỷ lệ Đảng viên là sinh viên tăng hàng năm. Trường có khu ký túc xá nội trú, đảm bảo dịch vụ sinh hoạt cơ bản cho sinh viên nội trú. Nguồn tài chính được phân bổ, sử dụng đúng Luật ngân sách nhà nước và các quy định liên quan.

Bên cạnh những mặt mạnh, Trường có những điểm tồn tại cần khắc phục để nâng cao hơn nữa chất lượng. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề xuất các khuyến nghị cải thiện chất lượng cho Trường như sau:

1. Cần có hệ thống biện pháp, giải pháp mạnh mẽ hơn nữa nhằm phát triển nguồn lực phù hợp với Sứ mạng và Mục tiêu đã tuyên bố. Xây dựng Quy trình lập “Mục tiêu chất lượng năm học và kế hoạch thực hiện” và thực hiện có hiệu quả việc rà soát, đánh giá mức độ đạt được của các chỉ tiêu chất lượng.

2. Định kỳ khảo sát, đánh giá hiệu quả cơ cấu và mô hình tổ chức của Trường để có những thay đổi, cải tiến, tránh chồng chéo chức năng và nhiệm vụ giữa các đơn vị. Tăng cường giám sát việc thực hiện các văn bản về tổ chức, quản lý, điều hành của Trường. Đảng ủy, Ban chấp hành Công đoàn và Đoàn thanh niên của Trường nên có kế hoạch rà soát cải tiến, phát huy tính sáng tạo để xây dựng lại nội dung sinh hoạt tại các đơn vị bộ phận nhằm phát huy hiệu quả hoạt động. Tăng cường đội ngũ và tạo cơ hội tập huấn thường xuyên cho bộ phận đảm bảo chất lượng của Trường. Nên tổ chức lưu trữ, số hóa các thông tin, số liệu thống kê một cách khoa học để phục vụ công tác tìm kiếm và truy xuất nhanh chóng.

3. Xem xét triển khai việc áp dụng các quy trình điều chỉnh chương trình đào tạo (như CDIO - Conceive – Design – Implement – Operate) để đảm bảo tính kết nối có hệ thống trong chương trình đào tạo, đáp ứng được yêu cầu của các bên liên quan. Xây dựng kế hoạch/lộ trình thích hợp để đánh giá (đồng cấp và kiểm định chính thức) các chương trình đào tạo theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Cần có kế hoạch triển khai các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Giảng viên cần được bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng phát triển chương trình đào tạo, đảm bảo sự gắn kết giữa chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo với mục tiêu/chuẩn đầu ra của từng môn học. Cần xây dựng kế hoạch đánh giá chất lượng đào tạo người học sau khi ra trường và kế hoạch điều chỉnh hoạt động đào tạo phù hợp với yêu cầu của xã hội.

5. Có quy trình xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ của cán bộ viên chức và có kế hoạch triển khai thực hiện, đánh giá hiệu quả. Nên có kế hoạch giảm tỷ lệ sinh viên/giảng viên theo từng năm học để phù hợp với Quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng đến giai đoạn 2006 - 2020 của Thủ tướng Chính phủ (theo quyết định số 37/2013/QĐ-TTg). Cần có chính sách mạnh mẽ hơn nữa trong việc thu hút giảng viên có trình độ cao và có năng lực nghiên cứu khoa học. Tăng cường các khóa bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ giảng viên và nhân viên. Có kế hoạch tuyển dụng

TRUNG
KIỂM
HÀT
GIÁC
Vg

H₂

và phân bổ nhân viên làm việc ở các phòng, ban, trung tâm để đáp ứng được yêu cầu của công việc và hạn chế tình trạng kiêm nhiệm hiện nay.

6. Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với doanh nghiệp và cựu sinh viên để tăng cơ hội thực tập và việc làm cho sinh viên. Triển khai hệ thống lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan một cách khoa học, hiệu quả và sử dụng kết quả phản hồi vào việc nâng cao chất lượng đào tạo. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động đảm bảo chất lượng của Trường.

7. Chủ động tìm kiếm các đề tài nghiên cứu khoa học và dự án ở các cấp sở, ban, ngành, bộ và doanh nghiệp trong cả nước. Cần giám sát việc triển khai hoạt động khoa học công nghệ tại các đơn vị theo kế hoạch từng năm và từng giai đoạn. Cần xây dựng và áp dụng các biện pháp chế tài hiệu quả hơn đối với các đề tài nghiên cứu khoa học trễ hạn cũng như hỗ trợ thúc đẩy các chủ nhiệm đề tài nghiệm thu đúng hạn. Đưa ra giải pháp đồng bộ về chính sách, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực phục vụ (nhất là các nhóm nghiên cứu mạnh) cho hoạt động khoa học công nghệ trong các lĩnh vực được coi là thế mạnh của Trường.

8. Nên tăng cường nhân sự và kinh phí cho hoạt động hợp tác quốc tế để có thể thực hiện hiệu quả chiến lược quốc tế hóa của Trường. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học thông qua các dự án, đề án. Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế đều ở các khoa, chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ từ dự án để giúp Trường trong việc nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị. Thực hiện việc rà soát, triển khai triệt để đối với các hoạt động hợp tác đã ký văn bản.

9. Cần quy hoạch tổng thể 1/500 và triển khai thực hiện phát triển cơ sở vật chất, đáp ứng đầy đủ số lượng và chất lượng phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành, và tăng diện tích không gian làm việc cho cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, xây dựng hệ thống thông tin quản lý đồng bộ, hỗ trợ các hoạt động đào tạo và đảm bảo chất lượng. Giữ quy mô đào tạo đồng thời tăng cường các biện pháp đảm bảo về cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng đào tạo và đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng cơ bản của Trường trên cơ sở huy động, bố trí kinh phí từ các nguồn khác nhau.

10. Cần xây dựng chiến lược tài chính và kế hoạch thực hiện để xác định nguồn vốn xây dựng cơ bản, đảm bảo cơ sở vật chất cho các hoạt động của Trường. Rà soát, đánh giá cơ cấu nguồn thu của Trường theo từng năm để xây dựng kế hoạch tăng nguồn thu

phù hợp. Phân bổ đủ kinh phí cho hoạt động khoa học công nghệ theo Nghị định 99/2014/NĐ-CP, học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên và tăng kinh phí cho đầu tư trang thiết bị phòng thí nghiệm.

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Trường duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định. H₂

